

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PY  
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 93/2020/HSST

Ngày 25 – 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PY, TỈNH TN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Cần

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Thành Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/TLST-HS, ngày 15 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn P, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1976; tại: huyện SS, thành phố HN.

Nơi cư trú: Xóm 5, thôn Đoài, xã P Minh, huyện SS, thành phố HN; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Trần Tá Đ, con bà: Trần Thị Ch; vợ là: Nguyễn Thị Minh Q; con: có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2020, tạm giam từ ngày 16/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***- Người làm chứng:***

1. Ông Lê Hồng T2, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Kim Tinh, xã Tr T, thị xã PY, tỉnh TN.

2. Anh Nguyễn Anh H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Cầu Sơn, xã Tr T, thị xã PY, tỉnh TN.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 Pt ngày 07/02/2020, Tổ công tác Công an thị xã PY phối hợp với Công an xã Tr T tiến hành tuần tra làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Tr T, thị xã PY thì phát hiện một đối tượng nam giới có biểu hiện liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra đối tượng nam giới khai tên là Trần Văn P, sinh 1976, trú tại: Xóm 5, thôn Đoài, xã P Minh, huyện SS, thành phố HN, đồng thời tự giác giao nộp cho tổ công tác 03 gói giấy màu xanh, trắng, hồng do P đang cầm trên tay, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng đục (P khai đó là Heroine, mua về để sử dụng)

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, sau đó bàn giao hồ sơ cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 07/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn P có khối lượng là 0,287 gam; Đồng thời lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên niêm phong trong phong bì ký hiệu G gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN tiến hành giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 298/KL-KTHS ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, đã kết luận: *“Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu G gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,287gam).*

Tại cơ quan điều tra bị cáo Trần Văn P đã khai nhận: Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 09 giờ 10 Pt ngày 07/02/2020 P đi nhờ xe từ nhà đến khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Tr T, thị xã PY, tỉnh TN để mua ma túy sử dụng. Khi đến xóm Kim Tĩnh, xã Tr T, P xuống xe và đi vào một nhà có cửa sắt đóng kín, nằm bên phải Quốc lộ 3 cũ, P cầm 300.000đ đưa qua ổ cửa sắt, sát nền bê tông thì được một người trong nhà cầm tiền và đưa cho 03 gói ma túy loại Heroine (P không xác định được chủ ngôi nhà và người bán ma túy là ai). Sau khi mua được số ma túy trên P đi bộ ra hành lang đường quốc lộ 3 cũ thuộc địa phận xóm Kim Tĩnh, xã Tr T, thị xã PY thì bị Tổ công tác của Công an thị xã PY đến kiểm tra và bắt giữ như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 87/CT-VKSPY, ngày 13/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã PY thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 87/CT-VKSPY, ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn P phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án tù 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong, ký hiệu “G”, bên trong chứa 0,269 gam heroine hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong, ký hiệu “K” lưu vô bao mẫu ký hiệu D.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Người làm chứng, ông Lê Hồng T2 và anh Nguyễn Anh Hùng trình bày: Khoảng 10 giờ 10 Pt, ngày 07/02/2020 khi ông T2 và anh Hùng đang ở nhà thì được Tổ công tác của Công an thị xã PY mời đến khu vực hành lang đường Quốc lộ 3 cũ, thuộc địa phận xóm Kim Tĩnh, xã Tr T để chứng kiến việc kiểm tra đối tượng nam giới có biểu hiện liên quan đến ma túy. Khi chứng kiến việc kiểm tra, đối tượng nam giới khai là Trần Văn P và tự giác giao nộp cho Tổ công tác 03 gói giấy màu xanh, trắng, hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, P khai là heroine, mua về để sử dụng. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ các vật chứng trên và đưa P về cơ quan Công an giải quyết.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn P tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập

được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 50 Pt ngày 07/02/2020, tại khu vực hành lang đường Quốc lộ 3 cũ, thuộc địa phận xóm Kim Tinh, xã Tr T, thị xã PY, tỉnh TN, Trần Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,287 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên theo P khai là mua của một nhà có cửa sắt đóng kín, nằm bên phải quốc lộ 3 cũ (P không xác định được chủ ngôi nhà và người bán ma túy là ai) thuộc địa phận xóm Kim Tinh, xã Tr T, thị xã PY, tỉnh TN.

Hành vi nêu trên do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 87/VKSPY ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine .....có khối lượng từ 01 gam đến dưới 5 gam."*

**[3]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, HĐXX thấy:**

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng nên mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

**[4]. Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:**

- Về nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại xóm 5, thôn Đoài, xã P Minh, huyện SS, thành phố HN; từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 8/12, sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng; Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình – Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. *Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án:* Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Trần Văn P, theo P khai là nhà ở xóm Kim Tinh, xã Tr T, thị xã PY, nhưng do P không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. *Về vật chứng vụ án:* Còn lại 01 (Một) phong bì niêm phong, ký hiệu “G”, bên trong chứa 0,269 gam heroine hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong, ký hiệu “K” lưu vỏ bao mẫu niêm phong ký hiệu D - Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[8]. *Về chi phí tố tụng:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Trần Văn P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

**3. Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong màu trắng, ký hiệu “G”, bên trong chứa 0,269 gam heroine hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong, ký hiệu “K” bên trong có lưu vỏ bao mẫu ký hiệu D niêm phong thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn P.

*(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã PY với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY, ngày 25/5/2020)*

**4. Án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc

bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thị xã PY;
- Sở Tư pháp tỉnh TN
- Công an thị xã PY;
- Chi cục THADS thị xã PY;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Cần**